

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST.

Ngày 16/6/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Tấn Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Đình Doan HU;

2/ Ông Nguyễn Viết Thanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vũ Hải là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Lâm Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST-HS, ngày 16 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2020/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn M** (tên gọi khác: *Tùng Em*), sinh năm 1997, tại Đồng Tháp; hộ khẩu thường trú: Tổ A, khóm B, Phường C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; nghề nghiệp: Không; cha: Trần Văn Núi; mẹ: Nguyễn Thị Ngọc Ánh; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 29/12/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 19/10/2018; nhân thân: Ngày 31/12/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 31/01/2015 (*khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi*); tạm giữ ngày 02/01/2020; tạm giam 11/01/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:**

1/ Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1984, địa chỉ: Ấp Đông Nhất, xã Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp (Vắng mặt);

2/ Nguyễn Hữu T, sinh năm 1981, địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp (Vắng mặt).

3/ Trần Thanh HU, sinh năm 1987, địa chỉ: Khóm 4, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 01/01/2020, Trần Văn M cùng với bạn gái tên Sương đến Khách sạn Mộng Yên tại số 786 Phạm Hữu Lầu, khóm 5, Phường 6, thành phố Cao Lãnh thuê Phòng 401 nghỉ. Sương đến quầy giải khát uống nước, còn M đến Phòng Karaoke VIP 4 uống bia theo lời mời của người tên thường gọi “Ông anh” (trong nhóm bạn không rõ nhân thân ở Thành phố Hồ Chí M), lúc này, M gọi điện thoại cho bạn là Nguyễn Hoàng Hận và được Hận rủ đến Phòng 511 chơi, Hận thuê Phòng 507 ngủ cùng bạn gái, còn Trần Thanh HU, Nguyễn Thị Diệu Hiền và Huỳnh Hữu T thuê Phòng 511 ngủ. Đến khoảng 01 giờ ngày 02/01/2020, M lên Phòng 511 tìm Hận nhưng thấy có 03 người ngủ, M vào phòng ngồi nghỉ thì nhóm bạn 04 người ở Thành phố Hồ Chí M đến lấy ma túy ra sử dụng, M mở đèn chớp và nhạc rồi lấy viên ma túy tổng hợp bẻ làm đôi sử dụng 01 phần, còn lại để vào bịch nylon, M lên giường ngồi nghỉ một lúc rồi đến bàn thấy đĩa ma túy tổng hợp do nhóm bạn ở Thành phố Hồ Chí M chuẩn bị sẵn nên lấy ống hút để vào lỗ mũi hít. Khoảng 30 phút sau, nhóm bạn ở Thành phố Hồ Chí M về, M ở lại ngủ và được “Ông anh” tặng cho 02 bịch ma túy, M giấu vào túi quần trước bên trái. Sau đó, Hận qua Phòng 511, M lấy 02 bịch ma túy để ra bàn và nói “Có ông anh ở Sài Gòn cho, anh có chơi thì chơi”, M tiếp tục ngủ. H bẻ viên ma túy làm hai, sử dụng một nửa, đưa cho HU một nửa sử dụng, Hiền sử dụng nửa viên, Thoại hít ma túy trong đĩa.

Sau khi sử dụng ma túy xong, tất cả ngủ cho đến 10 giờ 30 phút ngày 02/01/2020, thì Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Đồng Tháp tiến hành kiểm tra an ninh, trật tự, M mở cửa thấy Công an nên dùng tay gạt 02 bịch ma túy rơi xuống sàn nhà để phi tang. Phát hiện 05 người có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy nên báo Đội Cảnh sát điều tra về ma túy, Công an thành phố Cao Lãnh và Công an Phường 6 đến phối hợp tạm giữ vật chứng gồm:

- Trên bàn gỗ, đối diện giường ngủ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 thẻ Card nhựa xanh "Thẻ thanh toán Plus", 01 ống hút làm từ tờ tiền 20.000đ cuộn tròn quấn bên ngoài vỏ thuốc Hero, 01 bịch nylon màu trắng nắp kẹp viên xanh đã qua sử dụng; 01 đĩa sứ màu trắng có dính chất bột màu trắng (nghỉ ma túy tổng hợp), chất bột dạng than và 01 đầu lọc thuốc "555", niêm phong bằng cách dùng bịch nylon quấn quanh đĩa bỏ vào phong bì ký hiệu "A3".

- Tại góc phòng trên nền gạch gần cửa ra vào, đối diện nhà vệ sinh: 01 bịch nylon màu trắng nắp kẹp viên đỏ bên trong chứa 01 viên nén màu hồng, hình mặt chim cú và 01 mảnh của viên nén màu hồng, hình mặt chim cú (nghỉ ma túy tổng hợp), niêm phong trong phong bì ký hiệu "A1"; 01 bịch nylon màu trắng nắp kẹp viên đỏ bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, hình mặt chim cú và 03 bịch nylon màu trắng viên xanh, bên trong 03 bịch nylon đều chứa tinh thể rắn màu trắng (nghỉ ma túy tổng hợp), niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2".

Tất cả phong bì niêm phong đều đóng dấu của Công an Phường 6, có các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Võ Thành Thi, người chứng kiến Trần Công

Khoa, những người liên quan: Trần Văn M, Nguyễn Hoàng Hận, Huỳnh Hữu Thoại, Trần Thanh Hùng, Nguyễn Thị Diệu Hiền.

\* Kết luận giám định số 11/KL-KTHS ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: 01 viên nén màu hồng, hình mặt chim cú và 01 mảnh của viên nén màu hồng, hình mặt chim cú chứa trong 01 bịch nylon màu trắng nắp kẹp viền đỏ, niêm phong trong phong bì "A1" là chất ma túy MDMA, tổng khối lượng 0,576gam; 02 viên nén màu hồng, hình mặt chim cú, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2" là chất ma túy MDMA, tổng khối lượng 0,800gam; tinh thể rắn chứa trong 03 bịch nylon màu trắng nắp kẹp viền xanh kẹp kín, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A2" là chất ma túy Ketamine, tổng khối lượng 1,121gam; chất bột rắn màu trắng dính trên mặt đĩa màu trắng được quấn bên ngoài bằng lớp nylon, niêm phong trong phong bì ký hiệu "A3" là chất ma túy Ketamine, do mẫu ít nên không xác định được khối lượng.

Khối lượng chất ma túy MDMA: A1 là 0,576gam + A2 là 0,800gam = 1,376gam = 27,52%.

Khối lượng chất ma túy Ketamine A3 là 1,121gam = 5,605%.

Tổng khối lượng chất ma túy là 2,497gam, tổng phần trăm 2 chất ma túy là 33,125%.

Kết quả kiểm tra tình trạng nghiện của Hùng, Thoại, Hiền, Hận dương tính ma túy MDMA và Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 31/CT-VKSTPCL, ngày 15/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

#### **NH ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nh định như sau:

**[1]** Hành vi của bị cáo bị truy tố:

Lúc 10 giờ 30' ngày 02/01/2020, tại Phòng 511 Khách sạn Mộng Yên, số 786 Phạm Hữu Lầu, khóm 5, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tiến hành kiểm tra, phát hiện bị cáo M đang tàng trữ 1,376gam ma túy MDMA và 1,121gam ma túy Ketamine, tổng phần trăm 02 chất ma túy là 33,125%.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo đã thực hiện hành vi cất giữ ma túy để sử dụng, với khối lượng là 1,376gam ma túy MDMA và 1,121gam ma túy Ketamine, tổng phần trăm 02 chất ma túy là 33,125%. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo NH thức rất rõ ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Bị cáo đã từng có một tiền án, đã được Nhà nước cải tạo tại giáo dục, không biết ăn năn, cải sửa nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa xóa án tích, nay lại phạm tội, thuộc trường hợp tái phạm, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt tiền: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không buộc bị cáo nộp phạt bổ sung.

[7] Về vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 20.000 đồng sử dụng hít ma túy.
- Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, để sử dụng ma túy gồm : 01 thẻ Card nhựa màu xanh "Thẻ thanh toán Plus"; 01 bình nylon màu trắng nắp kẹp viền xanh đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong chứa 0,299gam ma túy (viên nén màu hồng) còn lại sau giám định, ký hiệu 09/A1 ngày 03/01/2020; 01 phong bì niêm phong chứa 0,599gam ma túy (viên nén màu hồng) và 1,006gam ma túy (tinh thể rắn) còn lại sau giám định, ký hiệu 09/A2 ngày 03/01/2020; 01 phong bì niêm phong chứa đầu lọc thuốc "555" và đĩa màu trắng, ký hiệu 09/A3 ngày 08/01/2020.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 02/01/2020.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 20.000 đồng sử dụng hít ma túy.

Tịch thu tiêu hủy những vật cấm dùng để sử dụng ma túy gồm: 01 thẻ Card nhựa màu xanh "Thẻ thanh toán Plus"; 01 bình nylon màu trắng nắp kẹp viền xanh đã qua sử dụng; 01 phong bì niêm phong chứa 0,299gam ma túy (viên nén màu hồng) còn lại sau giám định, ký hiệu 09/A1 ngày 03/01/2020; 01 phong bì niêm phong chứa 0,599gam ma túy (viên nén màu hồng) và 1,006gam ma túy (tinh thể rắn) còn lại sau giám định, ký hiệu 09/A2 ngày 03/01/2020; 01 phong bì niêm phong chứa đầu lọc thuốc "555" và đĩa màu trắng, ký hiệu 09/A3 ngày 08/01/2020.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án thành phố Cao Lãnh đang quản lý.

- Về án phí: Bị cáo M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nH:**

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Tấn Hiếu**